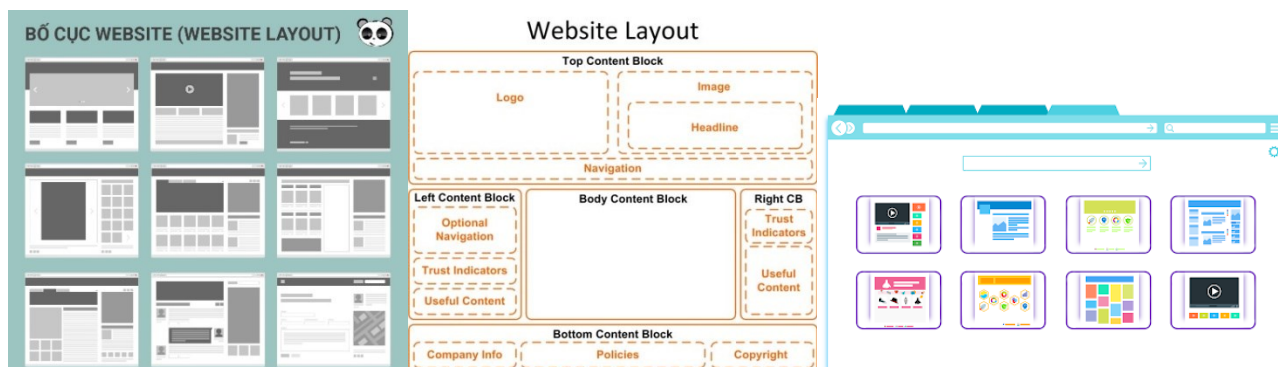
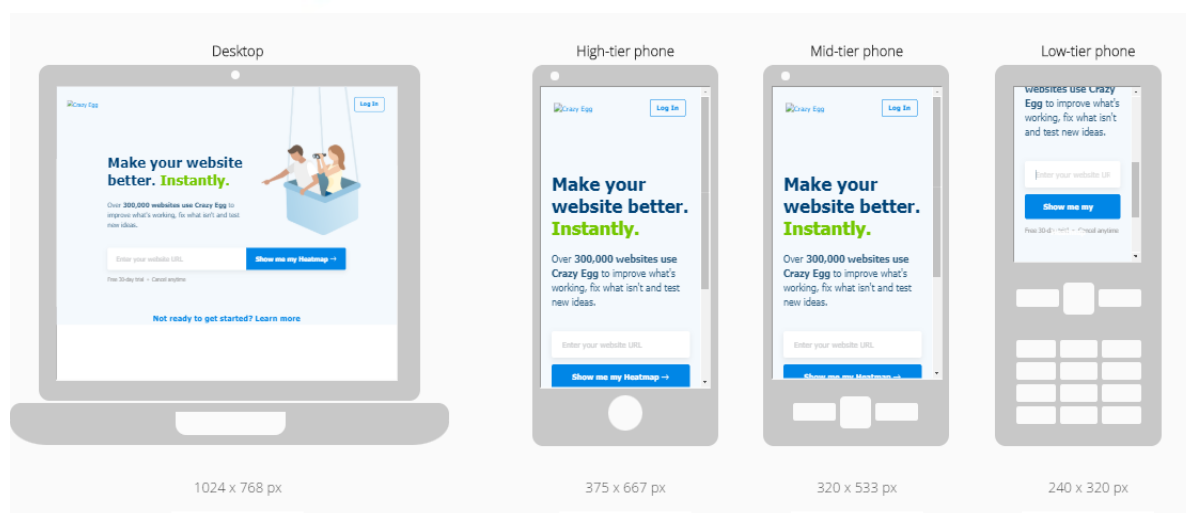


TRƯỜNG CAO ĐẲNG CÔNG NGHỆ TP. HỒ CHÍ MINH  
KHOA THIẾT KẾ THỜI TRANG

*Tài liệu giảng dạy*  
**THIẾT KẾ  
GIAO DIỆN WEB**



THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH, THÁNG 12 NĂM 2021

**TRƯỜNG CAO ĐẲNG CÔNG NGHỆ TP. HỒ CHÍ MINH**  
**KHOA THIẾT KẾ THỜI TRANG**

*Tài liệu giảng dạy*

**THIẾT KẾ**  
**GIAO DIỆN WEB**

**THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH, THÁNG 12 NĂM 2021**

## **MỤC LỤC**

|                                                             |    |
|-------------------------------------------------------------|----|
| Chương 1: THIẾT KẾ MỸ THUẬT GIAO DIỆN WEB .....             | 1  |
| I. KHÁI NIỆM MỸ THUẬT .....                                 | 1  |
| 1. Định nghĩa mỹ thuật.....                                 | 1  |
| 2. Mỹ thuật trong lĩnh vực Hội họa.....                     | 1  |
| 3. Mỹ thuật trong lĩnh vực Đồ Họa.....                      | 2  |
| 4. Mỹ thuật trong lĩnh vực Điêu khắc .....                  | 3  |
| II. CÁC DẠNG TRANG WEB.....                                 | 3  |
| 1. Định nghĩa trang Web .....                               | 3  |
| 2. Phân loại trang Web theo nội dung.....                   | 4  |
| 3. Phân loại theo chức năng và mục đích.....                | 4  |
| III. MỸ THUẬT TRONG THIẾT KẾ WEB .....                      | 11 |
| IV. KÍCH THƯỚC TRANG WEB.....                               | 13 |
| 1. Kích thước chuẩn Web.....                                | 13 |
| 2. Một số kích thước Web khác .....                         | 15 |
| V. KÍCH THƯỚC BANNER, FOOTER, MENU .....                    | 16 |
| 1. Phân loại các banner .....                               | 16 |
| 2. Kích thước các banner .....                              | 16 |
| Chương 2: BỐ CỤC VÀ THIẾT KẾ WEB .....                      | 19 |
| I. KHÁI NIỆM BỐ CỤC .....                                   | 19 |
| II. BỐ CỤC CÂN ĐỐI - ĐỐI XỨNG - TỰ DO .....                 | 20 |
| 1. Bố cục cân bằng .....                                    | 20 |
| 2. Bố cục tương phản .....                                  | 21 |
| 3. Bố cục chuyển động.....                                  | 21 |
| 4. Bố cục nhấn mạnh.....                                    | 22 |
| 5. Bố cục đồng nhất .....                                   | 23 |
| III. TỔNG QUAN VỀ THIẾT KẾ WEB .....                        | 23 |
| 1. Khái niệm Web .....                                      | 23 |
| 2. Đặc điểm tiện lợi của Web.....                           | 23 |
| 3. Các yêu cầu tối thiểu của 1 Web.....                     | 23 |
| 4. Những phần nội dung thiết yếu của một Web .....          | 24 |
| IV. THIẾT KẾ WEB TƯƠNG THÍCH VỚI GIAO DIỆN NGƯỜI DÙNG ..... | 24 |
| 1. Chuẩn Responsive.....                                    | 24 |

|                                                                        |    |
|------------------------------------------------------------------------|----|
| 2. Ưu, nhược điểm của việc sử dụng thiết kế Web chuẩn Responsive ..... | 25 |
| V. THIẾT KẾ GIAO DIỆN WEB .....                                        | 26 |
| 1. Thiết kế Web tĩnh .....                                             | 26 |
| 2. Thiết kế Web động .....                                             | 27 |
| VI. HOẠT ẢNH WEB VỚI ANIMATE CC .....                                  | 27 |
| Chương 3: ĐƯỜNG NÉT – HÌNH NỀN – QUAN HỆ.....                          | 31 |
| I. ĐƯỜNG NÉT VÀ SỰ BIỂU DIỄN CỦA ĐƯỜNG NÉT.....                        | 31 |
| II. ĐƯỜNG VIỀN VÀ MỐI QUAN HỆ HÌNH - NỀN.....                          | 32 |
| 1. Định nghĩa đường viền .....                                         | 32 |
| 2. Mối quan hệ giữa hình – nền.....                                    | 33 |
| III. QUAN HỆ HÌNH - NỀN - ĐƯỜNG KHUNG.....                             | 34 |
| Chương 4: MÀU SẮC .....                                                | 37 |
| I. KHÁI NIỆM VÀ CÁC YẾU TỐ VỀ MÀU SẮC.....                             | 37 |
| 1. Khái niệm màu sắc .....                                             | 37 |
| 2. Yếu tố cơ bản của màu sắc .....                                     | 37 |
| II. CÁC MÀU CƠ BẢN VÀ CÁCH PHỐI MÀU .....                              | 37 |
| 1. Các màu cơ bản .....                                                | 37 |
| 2. Cách pha màu .....                                                  | 42 |
| III. ĐỒ THỊ MÀU SẮC .....                                              | 43 |
| IV. CÁCH SỬ DỤNG MÀU SẮC TRONG THIẾT KẾ WEB .....                      | 47 |
| 1. Màu đen .....                                                       | 47 |
| 2. Màu trắng.....                                                      | 48 |
| 3. Màu đỏ.....                                                         | 49 |
| 4. Màu cam .....                                                       | 49 |
| 5. Màu vàng.....                                                       | 50 |
| 6. Màu xanh lá cây.....                                                | 50 |
| 7. Màu xanh lam .....                                                  | 51 |
| 8. Monochromatic: Đơn sắc .....                                        | 51 |
| 9. Complementary: Tương phản.....                                      | 52 |
| 10. Triadic: Tam giác .....                                            | 52 |
| 11. Tetradic: Hình chữ nhật.....                                       | 53 |
| 12. Analogous: Tương tự.....                                           | 53 |
| Chương 5: CHỮ (TEXT).....                                              | 55 |
| I. KHÁI NIỆM VÀ SỰ RA ĐỜI CỦA CHỮ .....                                | 55 |

|                                                      |    |
|------------------------------------------------------|----|
| 1. Hệ thống biểu tượng tiền ký tự .....              | 55 |
| 2. Phát minh ra chữ viết .....                       | 55 |
| II. CÁC KIỂU CHỮ .....                               | 57 |
| 1. Khái niệm kiểu chữ .....                          | 57 |
| 2. Phân loại kiểu chữ .....                          | 57 |
| III. ỨNG DỤNG CHỮ TRONG THIẾT KẾ WEB .....           | 58 |
| Chương 6: CÁC ỨNG DỤNG VÀO THIẾT KẾ WEB .....        | 61 |
| I. XỬ LÝ ẢNH, MÀU SẮC VÀ TẠO CHỮ VỚI PHOTOSHOP ..... | 61 |
| 1. Xử lý ảnh bằng photoshop .....                    | 61 |
| 2. Màu trong photoshop .....                         | 65 |
| 3. Tạo chữ trong photoshop .....                     | 67 |
| II. THIẾT KẾ BANNER - MENU VỚI PHOTOSHOP .....       | 70 |
| III. THIẾT KẾ BỐ CỤC WEB .....                       | 75 |
| IV. THIẾT KẾ GIAO DIỆN WEB .....                     | 79 |
| <hr/>                                                |    |
| TÀI LIỆU THAM KHẢO .....                             | 82 |
| <hr/>                                                |    |



## ***Chương 1: THIẾT KẾ MỸ THUẬT GIAO DIỆN WEB***

Sau khi sinh viên học xong chương này có thể trình bày được khái niệm mỹ thuật, các dạng trang Web, mỹ thuật trong thiết kế Web, kích thước trang Web, kích thước Banner, Footer, Menu và sử dụng được các loại kích thước phù hợp trong trang Web.

### **I. KHÁI NIỆM MỸ THUẬT**

#### **1. Định nghĩa mỹ thuật**

Mỹ thuật được hiểu là “nghệ thuật của cái đẹp”. Đây là một từ Hán Việt, với “mỹ” nghĩa là đẹp, còn “thuật” nằm trong từ “nghệ thuật”. Hiểu một cách đơn giản, mỹ thuật là những cái đẹp từ nghệ thuật, có thể là do con người hoặc từ tự nhiên tạo nên và có thể nhìn thấy được. Vì thế mà người ta còn gọi môn này là “nghệ thuật thị giác” – hay còn có tên tiếng anh là “visual art”.

Hiểu theo nghĩa rộng, từ “mỹ thuật” còn được sử dụng để phân biệt những ngành lớn của hội họa: mỹ thuật ứng dụng, mỹ thuật công nghiệp, mỹ thuật trang trí...; mỗi ngành có một đặc thù riêng về kỹ thuật thể hiện và giá trị sử dụng.

Trên thế giới cũng như ở Việt Nam, những người hoạt động trong ngành thường chỉ thừa nhận khái niệm mỹ thuật theo nghĩa hàn lâm và có sự phân biệt rõ rệt giữa mỹ thuật với thủ công mỹ nghệ và mỹ thuật ứng dụng. Đơn giản hơn, mỹ thuật là những đường nét được con người tự quy ước với nhau theo cảm nhận được sử dụng để biểu lộ thế giới thực tại gián tiếp qua một chất liệu nào đó theo một cách riêng của mỗi người cho là đẹp.

#### **2. Mỹ thuật trong lĩnh vực Hội họa**

Hội họa được xem là phần quan trọng nhất của Mỹ thuật, cũng là loại hình nghệ thuật phổ biến nhất. Đây là nghệ thuật tạo hình trên bề mặt hai chiều một cách trực tiếp, hay giải thích nôm na là người vẽ sử dụng màu và bút chì để tô lên một bề mặt láng (giấy, vải,...) để thể hiện những ý tưởng nghệ thuật. Người làm việc này còn được gọi là họa sĩ.

Kết quả của việc này là những tác phẩm hội họa được ra đời, hay người ta còn gọi là tranh vẽ. Nói cách khác, hội họa là một hình thức để thể hiện ý tưởng của người nghệ sĩ bằng các tác phẩm hội họa sử dụng kỹ thuật và phương pháp nghệ thuật của họa sĩ (xem Hình 1.1).



Hình 1.1. Mỹ thuật trong lĩnh vực Hội họa

### 3. Mỹ thuật trong lĩnh vực Đồ Họa

Đồ họa là hình thức nghệ thuật tạo hình trên bề mặt hai chiều một cách gián tiếp thông qua kỹ thuật in ấn. Do đó, tác phẩm đồ họa thường có nhiều bản sao. Đồ họa thường là dùng cho những mục đích về truyền thông, quảng cáo, kinh doanh,... Do đó, đây là ngành thu hút được nhiều bạn trẻ tham gia học hỏi. Ngành Đồ họa mang tính sáng tạo và tính thẩm mỹ, đòi hỏi người làm cần sử dụng được những công cụ, thiết bị hiện đại và những phần mềm chuyên dụng.

Có rất nhiều loại đồ họa khác nhau như: đồ họa độc lập, đồ họa in ấn, đồ họa máy tính (xem Hình 1.2).



Hình 1.2. Mỹ thuật trong lĩnh vực đồ họa

#### 4. Mỹ thuật trong lĩnh vực Điêu khắc

Điêu khắc là tác phẩm nghệ thuật ba chiều (tượng tròn) hoặc hai chiều (chạm khắc, chạm nổi) được tạo hình từ những sự kết hợp vật liệu khác nhau như thạch cao, gỗ, kim loại, đá, thủy tinh, đất sét... Người làm điêu khắc được gọi là nghệ nhân điêu khắc.

Ngoài việc lên ý tưởng thì bàn tay lành nghề, điêu luyện và khéo léo của nghệ nhân điêu khắc đóng vai trò rất lớn ở đây. Có rất nhiều thể loại của tác phẩm điêu khắc, điển hình nhất là tượng, phù điêu và cũng có rất nhiều bước trong quy trình để tạo ra một tác phẩm như: tạc, đục, gò....

## II. CÁC DẠNG TRANG WEB

### 1. Định nghĩa trang Web

Web còn gọi là trang Web hoặc trang mạng, nội dung liên quan được xác định bằng một tên miền chung và được xuất bản trên ít nhất một máy chủ Web. Ví dụ: Web wikipedia.org, google.com, amazon.com....

Tất cả các trang Web có thể truy cập công khai đều tạo thành World Wide Web. Cũng có những trang Web riêng tư chỉ có thể được truy cập trên mạng riêng, chẳng hạn như trang Web nội bộ của công ty dành cho nhân viên của công ty.

Các trang Web thường dành riêng cho một chủ đề hoặc mục đích cụ thể, chẳng hạn như tin tức, giáo dục, thương mại, giải trí hoặc mạng xã hội. Siêu liên kết giữa các trang Web hướng dẫn điều hướng của trang Web, thường bắt đầu với trang chủ.

Người dùng có thể truy cập các trang Web trên nhiều loại thiết bị, bao gồm máy tính để bàn, máy tính xách tay, máy tính bảng và điện thoại thông minh. Ứng dụng được sử dụng trên các thiết bị này được gọi là trình duyệt Web.

## **2. Phân loại trang Web theo nội dung**

Đối với tính thường xuyên và quy mô thay đổi nội dung, tất cả các trang Web có thể được chia thành hai nhóm lớn – trang Web tĩnh và Web động (tương tác). Tóm tắt lại, phân loại dựa trên tần suất cập nhật nội dung của trang Web.

### **2.1. Trang Web tĩnh (cố định)**

Web tĩnh là dạng trang Web cơ bản, trang web tĩnh không thường xuyên thay đổi nội dung và không được cập nhật bởi người dùng. Với dạng Web này để thay đổi nội dung trên trang Web, chủ sở hữu phải truy cập trực tiếp vào các lệnh mã để thay đổi thông tin và phải biết thiết lập chuyên mục. Hầu hết, các loại trang Web này đều được tạo ra cho thông tin mục tiêu hơn là tương tác.

### **2.2. Trang Web động**

Là những trang Web có nội dung được cập nhật thường xuyên, trang Web khi xây dựng sẽ bao gồm hai phần: Một phần hiển thị trên trình duyệt mà khi truy cập internet, thường thấy và một phần bên dưới được sử dụng để điều khiển nội dung của trang Web, phần nội dung ở phía sau là phần quản trị và thường thì chỉ người quản trị trang Web mới có quyền truy cập. Tính tương tác của trang Web động cao hơn trang Web tĩnh.

## **3. Phân loại theo chức năng và mục đích**

Một cách phân loại khác dựa trên các mục đích của trang Web và các vấn đề giải quyết cho người dùng. Trong số các biến thể phổ biến hiện nay có thể kể đến các Web phổ biến như sau.

### **3.1. Trang Web cá nhân**

Là những trang Web quảng bá một cá nhân từ góc độ sáng tạo hoặc chuyên nghiệp. Nhiều người sử dụng trang Web để xây dựng thương hiệu cá nhân trên Internet, xây dựng hình ảnh của họ là những người tài giỏi, chuyên gia trong lĩnh vực của họ. Có thể tìm thấy trang Web cá nhân từ các ca sĩ, diễn viên, doanh nhân, diễn viên, nhà đào tạo cho đến giáo viên, nhà văn, nhà thiết kế hoặc từ bất kỳ ai thích giới thiệu bản thân mình trên mạng (xem Hình 1.3).

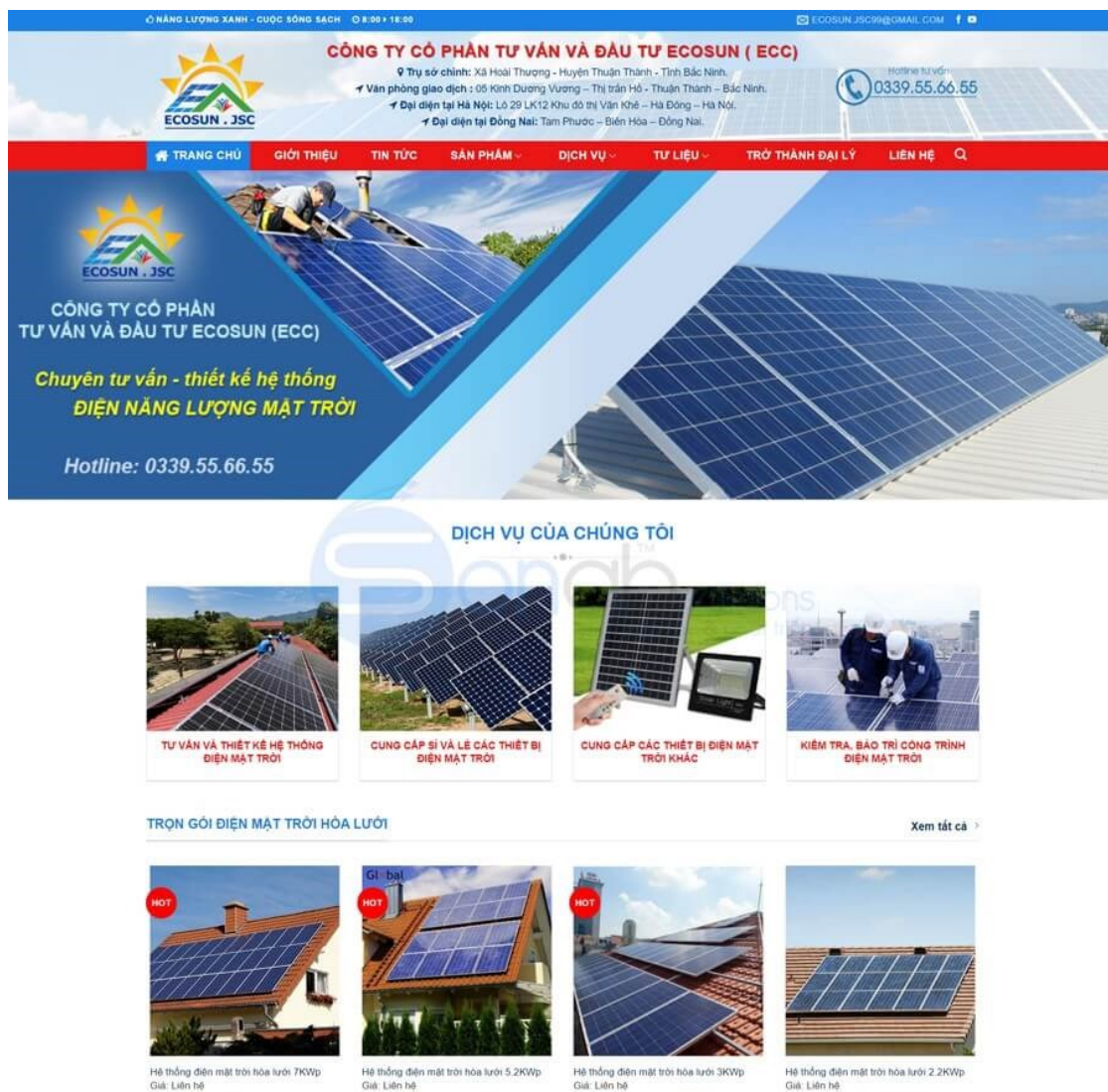


Hình 1.3. Giao diện trang Web cá nhân

### 3.2. Trang Web giới thiệu công ty

Mục đích của doanh nghiệp khi thiết kế Web doanh nghiệp là để nhằm mục đích giới thiệu công ty, sản phẩm, dịch vụ mà mình cung cấp. Cốt lõi của Web công ty là hướng đến khách hàng mục tiêu và cung cấp các thông tin sản phẩm để họ giao dịch, mua hàng hoặc ký hợp đồng.

Vì vậy loại trang Web này phải cung cấp thông tin về các dịch vụ và quy trình làm việc, chia sẻ các lợi ích chính và triết lý hoạt động của công ty, hiển thị danh mục đầu tư và các dấu hiệu đáng tin cậy như lời chứng thực và đánh giá, cảm nhận của khách hàng (xem Hình 1.4).



Hình 1.4. Giao diện trang Web doanh nghiệp

Trang Web phải trình bày thương hiệu công ty đáng tin cậy và chuyên nghiệp, đồng thời tạo cho khách hàng tiềm năng kết nối trực tiếp với các đại diện bán hàng của công ty qua cung cấp số hotline. Hơn nữa, một phân khúc người dùng mục tiêu khác có thể bao gồm những người muốn làm việc trong công ty:

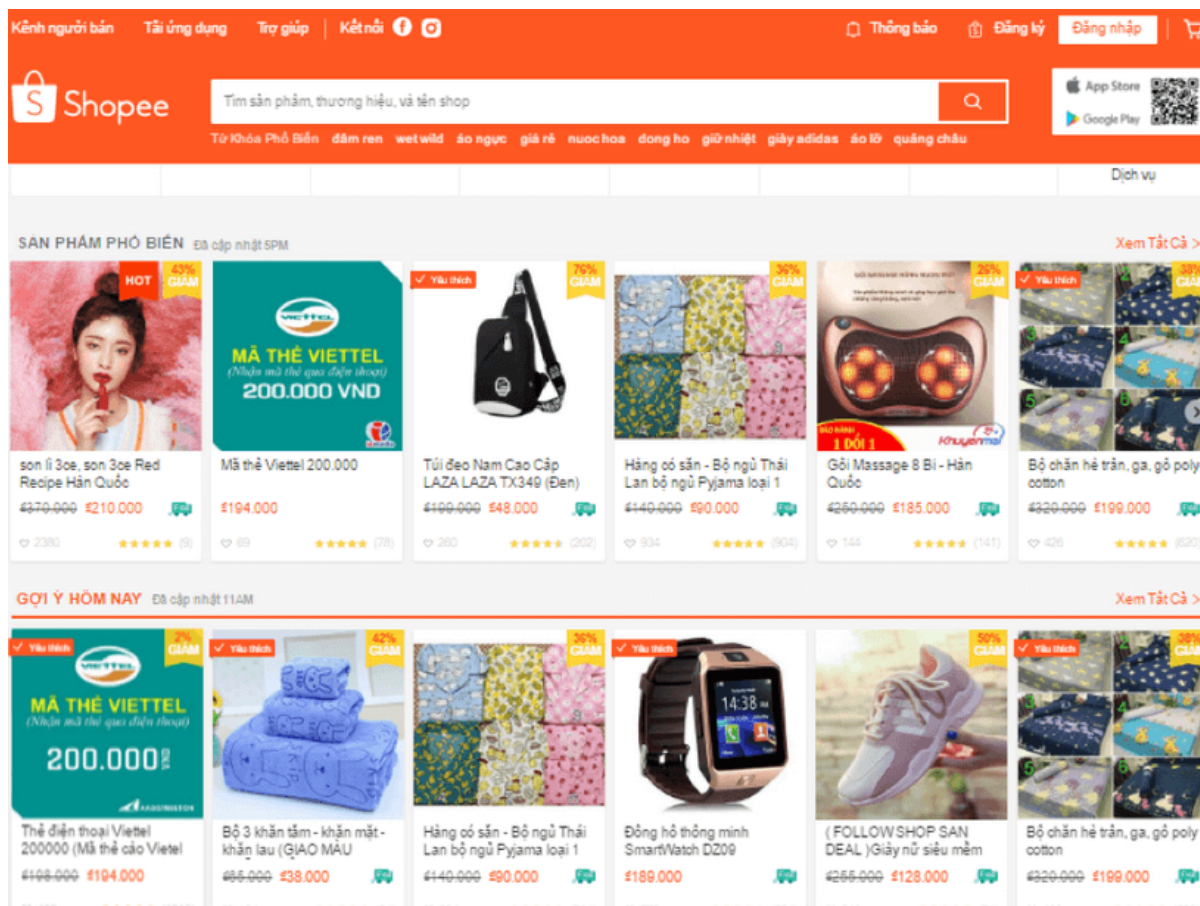
Trong trường hợp này, trang Web công ty cung cấp thông tin về vị trí tuyển dụng hiện có, yêu cầu đối với nhân sự cũng như các hoạt động và sự kiện của công ty. Ngoài ra Web công ty còn có thể là kênh thông tin, tư vấn các kiến thức sử dụng sản phẩm và tin tức hữu ích.

### 3.3. Trang Web thương mại điện tử

Mục đích chính của trang Web thương mại điện tử là bán sản phẩm hoặc dịch vụ trực tuyến cho khách hàng. Nền tảng Web thương mại điện tử cho phép khách hàng có nhiều tùy chọn từ lựa chọn sản phẩm đến mua hàng thực sự bằng các thiết bị điện tử và Internet.

Web thương mại điện tử cũng gồm những chức năng chuyên biệt như có giỏ hàng, tích hợp tính năng thanh toán, giao hàng, đánh giá sản phẩm... Các trang Web thương mại điện tử có thể là của một cá nhân hoặc một tổ chức, doanh nghiệp.

Có hai loại trang Web thương mại điện tử là: Loại có các cửa hàng và chuỗi cửa hàng thực tế và loại Web chỉ hoạt động bán hàng trực tuyến, không có điểm bán hàng ngoài đời thực (xem Hình 1.5).



Hình 1.5. Giao diện trang Web thương mại điện tử

### 3.4. Các trang Web tin tức

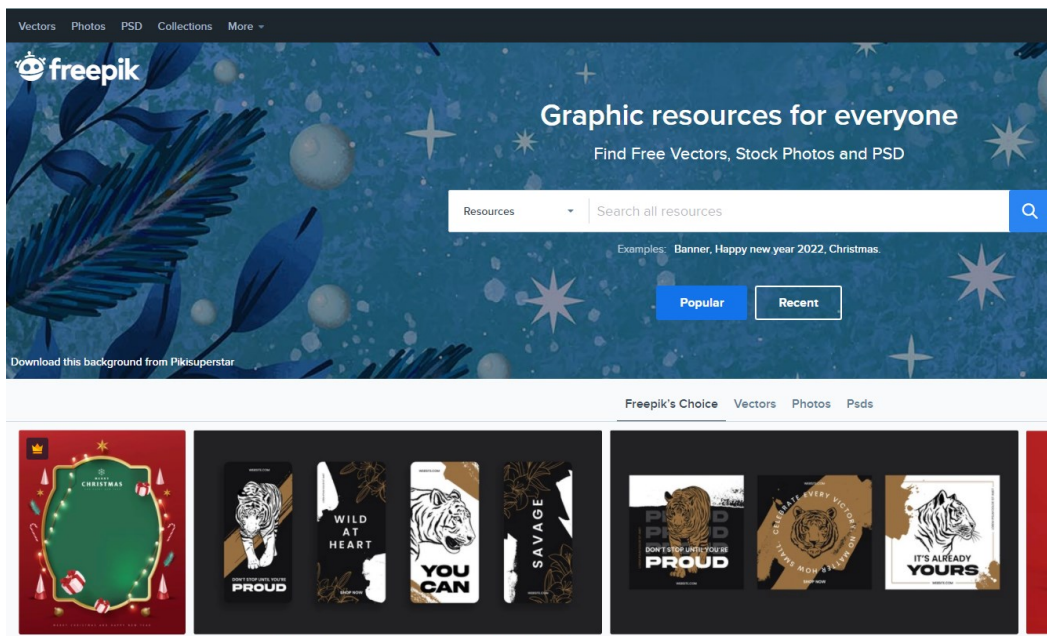
Là một loại tạp chí hoặc báo trực tuyến. Mục tiêu là thông báo cho người dùng về những tin tức và sự kiện mới nhất. Các chủ đề của các Web tin tức có thể đa dạng nhiều chủ đề cụ thể như tin tức thời sự, xã hội, tin tức thời trang, tin tức kinh tế, v.v.. Trong đó, những Web tin tức lớn ở Việt Nam như: VnExpress, VietNamNet, Thanh Niên. Các trang Web tin tức này có thể có bản báo giấy riêng hoặc chỉ có phiên bản tin tức trên mạng (xem Hình 1.6).



Hình 1.6. Giao diện trang Web tin tức

### 3.5. Trang Web chia sẻ

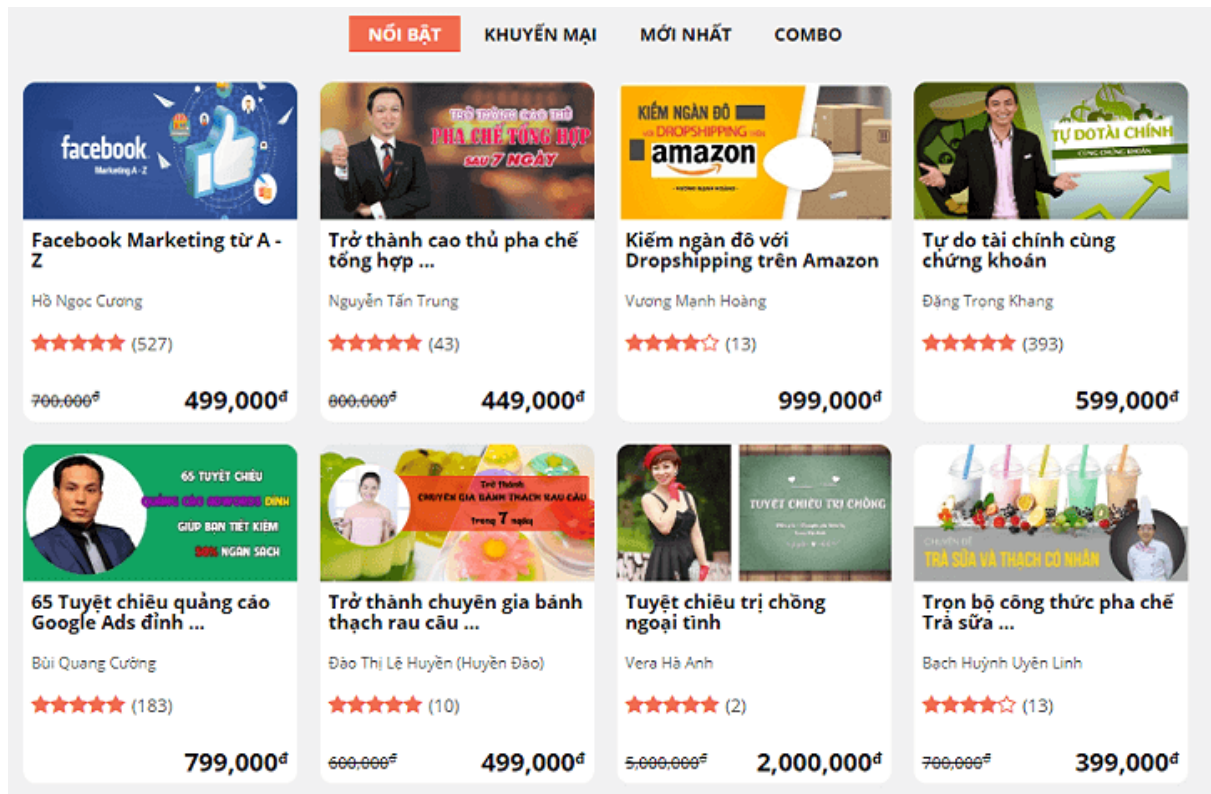
Là nền tảng cho phép người dùng chia sẻ nhiều nội dung khác nhau như ảnh, video, nhạc, đồ họa, nội dung tin tức, v.v. Đến lượt họ, những người dùng khác có thể tải xuống nội dung để sử dụng cho mục đích của họ, trả phí hoặc miễn phí tùy thuộc vào chiến lược của Web. Một ví dụ cho các trang Web loại này là các trang chia sẻ hình ảnh hoặc tài nguyên cho thiết kế đồ họa ví dụ như: Pexels, Unsplash hoặc Freepik (xem Hình 1.7).



Hình 1.7. Giao diện trang Web freepik

### 3.6. Các trang Web giáo dục

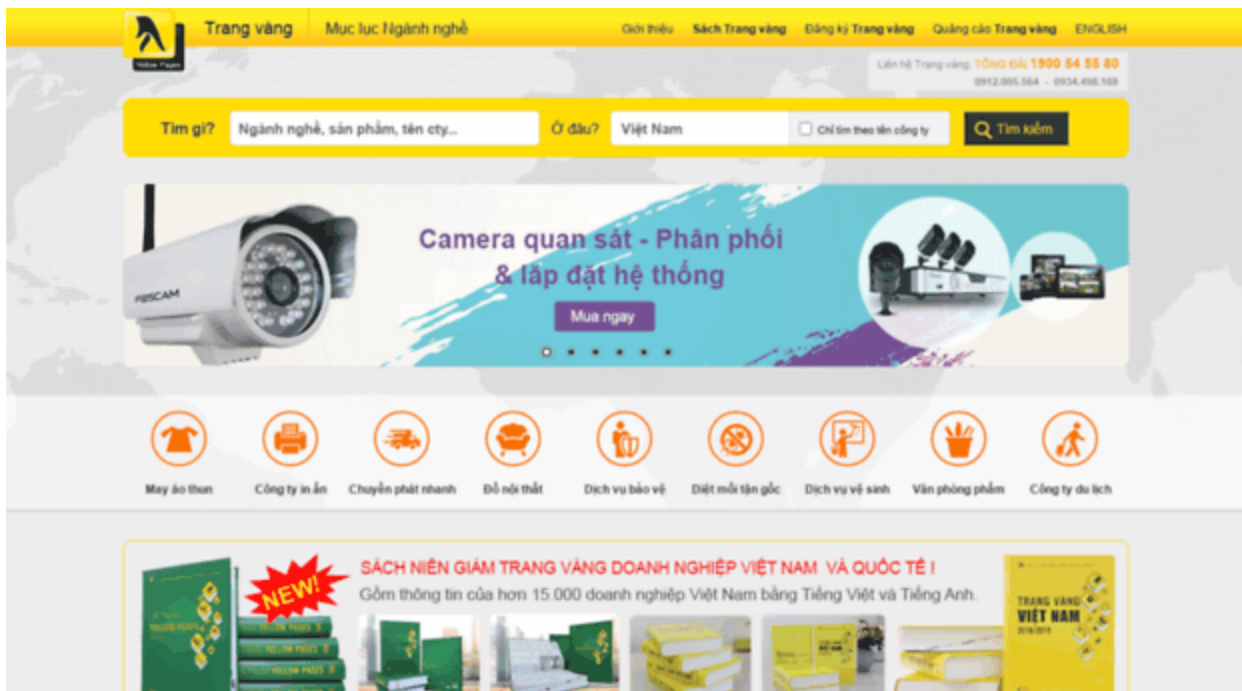
Các trang Web giáo dục cung cấp lượng thông tin khổng lồ trên nền tảng online. Đó là trang Web của các trường học, trường Đại học, trường Anh ngữ cho đến Web cung cấp các nội dung có thể học điều gì đó mới mẻ như Web thư viện, bách khoa toàn thư đến các bài học trực tuyến, khóa học chuyên nghiệp. Có thể bao gồm Web bảo tàng, phòng trưng bày tranh và các trang Web triển lãm (xem Hình 1.8).



Hình 1.8. Giao diện trang Web giáo dục

### 3.7. Các trang Web danh bạ

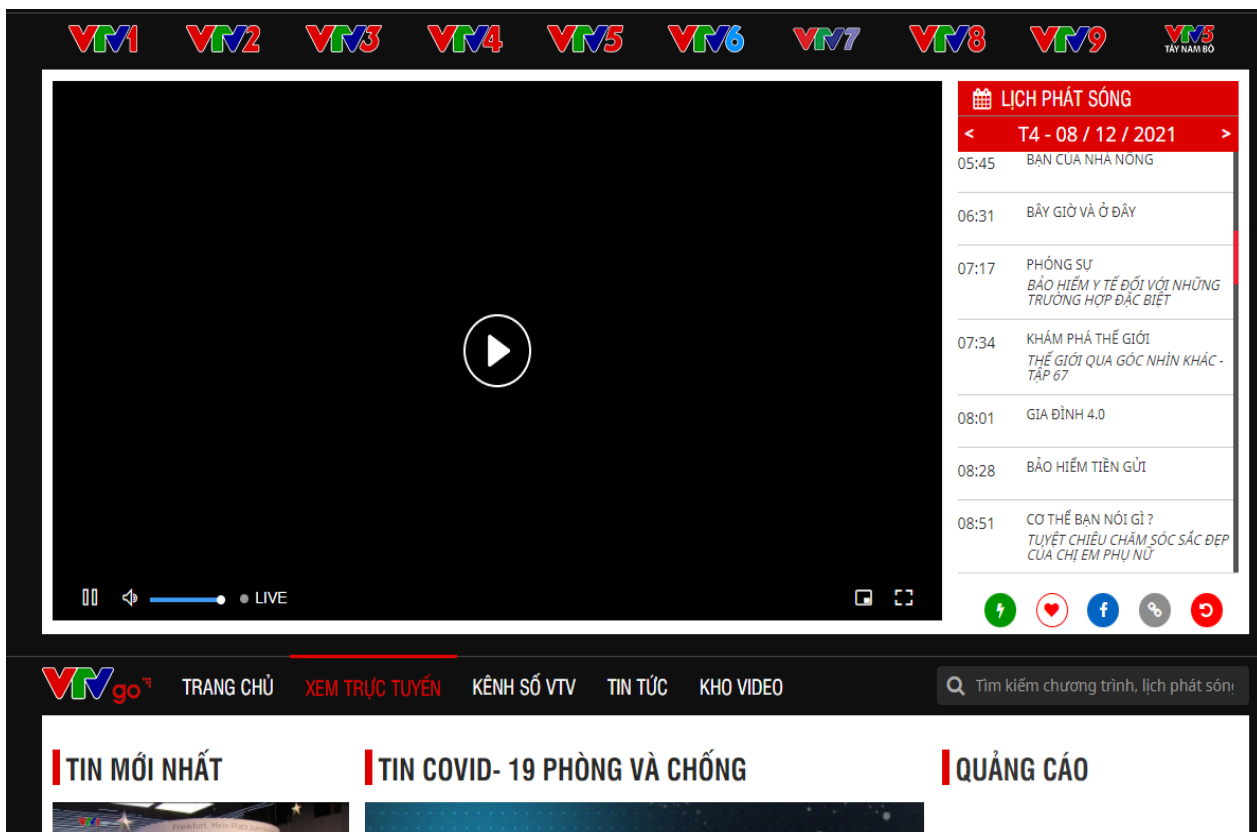
Trang Web danh bạ nổi bật nhất của dạng Web này là trang danh bạ Việt Nam, trang vàng Việt Nam, yellow page. Đây là phiên bản Web của danh bạ dữ liệu các doanh nghiệp. Về cơ bản, chúng là danh sách hoặc danh mục dữ liệu khổng lồ được tổ chức xung quanh một khu vực hoặc chủ đề (Ví dụ: Tất cả các trường học trong một thành phố cụ thể, các doanh nghiệp trong một lĩnh vực nào đó, danh bạ điện thoại của cá nhân) (xem Hình 1.9).



Hình 1.9. Giao diện trang Web danh bạ

### 3.8. Các trang Web Video (Truyền trực tuyến)

Những Web này đều dựa trên nội dung video: đây có thể là các dịch vụ truyền hình trực tuyến hoặc nền tảng phát trực tuyến. Một vài trang Web tiêu biểu của dạng này là các trang Web xem tivi trực tuyến ví dụ như: xemtivisohtd, vtv.vn, xemtivihtd. Ngoài ra các Web chuyên đăng tải video, xem phim ảnh online cũng là Web dạng này (xem Hình 1.10).



Hình 1.10. Giao diện trang Web VTV

### 3.9. Các trang Web từ thiện, gây quỹ cộng đồng

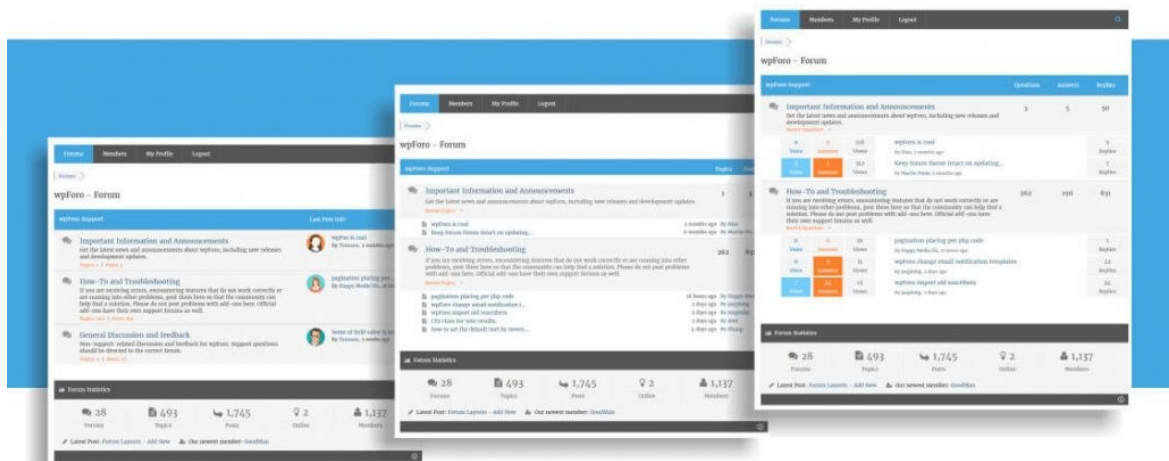
Các trang Web này được lập ra nhằm mục đích gây quỹ cho nhiều mục tiêu khác nhau như từ thiện đến đầu tư khởi nghiệp và kinh doanh. (xem Hình 1.11).



Hình 1.11. Giao diện trang Web gây quỹ cộng đồng

### 3.10. Các trang diễn đàn, Web truyền thông (Xã hội)

Có mục tiêu chính là thiết lập một nền tảng mà tại đó mọi người có thể trao đổi ý kiến và chia sẻ suy nghĩ. Người sử dụng nào cũng có thể đăng ký tham gia là thành viên và được quyền tăng tải bài viết và diễn đàn luôn có người kiểm soát thông tin người dùng đăng tải. Các chủ đề truyền tải có thể có thể rất đa dạng và tùy theo từng nhóm người dùng. Trang diễn đàn được tạo ra để giao tiếp và thường dựa trên các chủ đề nhất định do chủ diễn đàn tạo ra (xem Hình 1.12).



Hình 1.12. Giao diện trang Web diễn đàn

## III. MỸ THUẬT TRONG THIẾT KẾ WEB

Ngày nay bất cứ ngành nghề gì cũng đòi hỏi tính thẩm mỹ. Trong thiết kế Web điều này lại càng thể hiện rõ hơn.

Cũng giống như trong các lĩnh vực khác, yếu tố thẩm mỹ trong thiết kế Web chuyên nghiệp đòi hỏi phải thể hiện đúng quy luật, quy tắc mỹ thuật, bố cục. Mà là

tổng thể của nhiều yếu tố hòa quyện như trình bày nội dung và các yếu tố thiết kế phù hợp. Mẫu thiết kế phải trình bày được thông điệp mà Web muốn nói. Một giao diện đẹp nhưng bắt buộc phải đúng với nội dung mà Web đề cập tới. Khái niệm về mỹ thuật, thiết kế mỹ thuật cho trang Web là tạo bố cục, đường nét, đường khung,.. Bên cạnh đó còn có thêm những kiến thức về màu sắc, phối màu, tạo chữ, sử dụng kiểu chữ phù hợp cho giao diện trang Web.

### Ý tưởng thiết kế Web

Là cội nguồn của mọi thứ. đương nhiên Web đẹp phải có ý tưởng tốt để thể hiện điều đó. Tính thẩm mỹ trong Web không chỉ là đẹp mắt mà còn phải phù hợp với nội dung Web và đáp ứng đầy đủ công năng của Web (xem Hình 1.13).



**Hình 1.13. Minh họa ý tưởng thiết kế Web**

### Bố cục trang Web

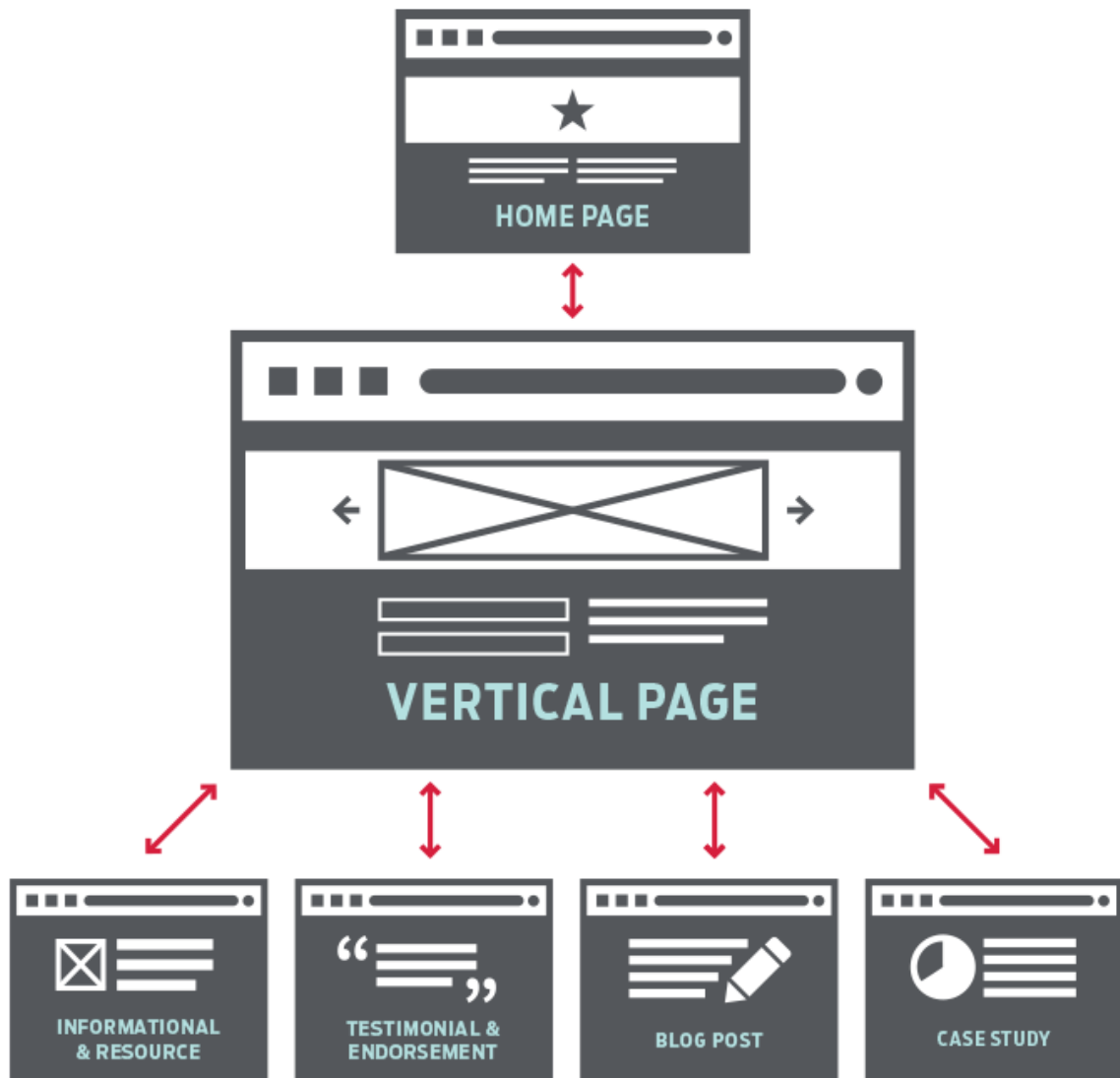
Quan niệm về cái đẹp trong Web cũng giống như các lĩnh vực đồ họa khác như thiết kế poster, brochure, catalogue,... Cũng phải có điểm nhấn, phải tuân theo quy luật thị giác, phải đảm bảo điểm vàng trong bố cục,... Chính vì vậy bạn hãy mạnh dạn áp dụng các kiến thức đã học về bố cục vào trong thiết kế Web nhé

### Màu sắc

Nó là yếu tố không thể không nhắc tới khi nói tới yếu tố thẩm mỹ. Nó cũng là thứ đầu tiên đập vào mắt người xem. Một lần nữa những người được đào tạo căn bản về mỹ thuật lại có lợi thế trong việc sử dụng, kết hợp màu sắc. Việc chọn màu sắc trước tiên hãy chọn tông màu chính. Sau đó chọn 1 màu bổ sung và chọn thêm 1 màu nhấn.

### Liên kết trang

Liên kết trang chính là sự sắp xếp các nội dung trong cùng 1 trang sao cho hợp lý. Nó cũng giống như việc bạn bài trí các món hàng trong một gian hàng. Các món hàng có liên quan gần nhau để người mua dễ tìm kiếm. Trong Web nó còn thể hiện ở việc các đường dẫn đi tới những trang khác, những link quay về, những nhóm thông tin liên quan được bố trí thuận tiện.



Hình 1.14. Liên kết trang

Như vậy để đáp ứng yếu tố thẩm mỹ trong Web đòi hỏi người thiết kế Web phải là người có gu thẩm mỹ và có óc sáng tạo tốt.

## IV. KÍCH THƯỚC TRANG WEB

### 1. Kích thước chuẩn Web

Kích thước chuẩn Web (Fixed layout): Kích thước cố định trong đó chiều rộng được đặt theo thông số riêng, không thay đổi ngay cả trên các thiết bị có độ phân giải khác nhau

Thông số chiều rộng Web thường là: 800 px, 960 px, 1000 px, 1260 px. Trong đó, kích thước cố định phổ biến của Web là 960 px hiển thị hoàn hảo trên các màn hình có độ phân giải 1024.

Kích thước Web full màn hình ổn định thông thường là: 1440×900 px (xem Hình 1.13 và Hình 1.14).



**Hình 1.13.** Kích thước chuẩn Web, kích thước Web mobile, kích thước layout Web



**Hình 1.14.** Kích thước trang Web chuẩn

***Ưu điểm của kích thước Web chuẩn:***

Đảm bảo nhất quán với tất cả độ phân giải Web.

Thiết kế, kiểm soát kích thước Web, triển khai Web một cách đơn giản hơn.

Hỗ trợ trên tất cả thiết bị, trình duyệt khác nhau.

Dễ dàng, nhanh chóng bố cục các thành phần HTML có chiều rộng cố định